

Số: 02/2024/QĐCNHGT- DS

T, ngày 05 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Quách Văn K và bà Hà Thị Đ;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đề ngày 15 tháng 5 năm 2024 của ông Quách Văn K;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 5 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:
 - Người khởi kiện: Ông Quách Văn K- sinh năm 1963
Địa chỉ: Khu 6, xã Đ1, huyện T, tỉnh Phú Thọ
 - Người bị kiện: Bà Hà Thị Đ- sinh năm 1965
Địa chỉ: Khu 7, xã Đ1, huyện T, tỉnh Phú Thọ
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 5 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 3 năm 2024, cụ thể như sau:

* Bà Hà Thị Đ có trách nhiệm trả cho ông Quách Văn K số tiền gốc còn nợ là 8.000.000đ (Tám triệu đồng). Ông K không yêu cầu bà Đ trả lãi. Số tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng hai bên không yêu cầu tính toán lại.

Xác nhận: Ngày 20/5/2024, tại Toà án, bà Đ trả cho ông K số tiền 2.000.000 đồng (Bà Đ đã giao và ông K đã nhận).

Số tiền 6.000.000 đồng còn nợ, thời hạn bà Đ phải trả cho ông K cụ thể như sau:

- Ngày 20/6/2024: Trả 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).
- Ngày 20/7/2024: Trả 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

- Ngày 20/8/2024: Trả 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).
- Ngày 20/9/2024: Trả 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).
- Ngày 20/10/2024: Trả 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).
- Ngày 20/11/2024: Trả 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Nếu quá thời hạn trả nợ đã cam kết, bà Đ không trả đủ số tiền theo thỏa thuận, thì kể từ khi ông K có đơn yêu cầu thì hành án cho đến khi thi hành án xong, bà Đ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện T;
- Chi cục Thi hành án DS huyện T;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Minh Hòa